

Bản án số:154/2020/HS-ST

Ngày: 12-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đang

2. Ông Nguyễn Văn Vy

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 148/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc Khánh T, sinh ngày 26/10/1992 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Số 33 đường N, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; T độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc Q, sinh năm 1961 và bà Lê Thị H (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 15/12/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 328/2014/HSST; Ngày 30/8/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 191/2016/HSST, các án tích đó đã được xóa. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/4/2020. Có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Quốc Q, sinh năm 1961; trú tại: 33 đường N, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị H, sinh năm 1956; trú tại: 23/66 đường D, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Quốc Khánh C, sinh năm 1994; trú tại: 33 N, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Anh Dương Văn V, sinh năm 1972; trú tại: 215 P, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 28/02/2020, ông Nguyễn Quốc Q đưa anh trai là ông Nguyễn Xuân C vào Thành phố Hồ Chí Minh chữa bệnh. Trước khi đi, ông Q nhờ 02 con trai là Nguyễn Quốc Khánh T và Nguyễn Quốc Khánh C trông coi nhà và tài sản trong nhà ở số 33 N, phường V, thành phố H.

Đến khoảng 10 giờ, ngày 03/3/2020, trong lúc anh C đi làm, T ở nhà một mình nên nảy sinh ý định bán một số tài sản trong nhà để lấy tiền tiêu xài. Sau đó, T đi đến nhà số 58 N, phường V, thành phố H gặp chị Trần Thị H nói dối là bố mình đã bán nhà nên muốn bán lại 01 (một) bộ bàn ghế sa lông bằng gỗ và 01 (một) kệ tủ để ti vi bằng gỗ đã qua sử dụng. Chị H đến xem và mua bộ bàn ghế sa lông với giá 3.000.000 đồng và kệ tủ để ti vi với giá 1.000.000 đồng. Sau khi giao tiền cho T, chị H thuê xe chở các tài sản trên về cửa hàng đồ gỗ cũ “Nam H” ở số 5/65 T, thành phố H.

Khi phát hiện T bán tài sản trong nhà, anh C đã điện thoại cho ông Q biết. Sau đó, ông Q điện thoại nhờ anh Dương Văn V đi đến nhà để kiểm tra thì thấy không có bộ bàn ghế sa lông và kệ để tivi nên báo cho ông Q biết. Ngày 06/3/2020, ông Nguyễn Quốc Q trình báo với Cơ quan Công an.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 69/KL-HĐĐG ngày 16/3/2020, Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Huế đã kết luận:

- 01 bộ bàn ghế Sa-lông bằng gỗ, sơn màu nâu sẫm, có khảm trai gồm các loại:

- + 01 bàn: Dài 120cm, rộng 60cm, cao 50cm;
- + 01 ghế dài, có tựa lưng: Dài 150cm, rộng 60cm, cao 40cm;
- + 02 ghế đơn, có tựa lưng: Dài 60cm, rộng 60cm, cao 40cm;
- + 02 ghế phụ: Dài 40cm, rộng 40cm, cao 40cm

có giá trị 12.000.000 đồng.

- 01 kệ để tivi bằng gỗ, sơn màu vàng: Dài 150cm, rộng 40cm, cao 50cm có giá trị 1.500.000 đồng.

Tổng giá trị là: 13.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 162/CT-VKS-HS ngày 08 tháng 7 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc Khánh T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Khánh T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố. Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc Khánh T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Quốc Khánh T là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Lợi dụng việc được cha là ông Nguyễn Quốc Q nhờ trông coi nhà, khoảng 10 giờ ngày 03/3/2020, Nguyễn Quốc Khánh T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản bằng cách dùng thủ đoạn gian dối bán một số tài sản trong nhà để lấy tiền tiêu xài cá nhân nên T gặp và bán cho bà Trần Thị H 01 (một) bộ bàn ghế sa lông bằng gỗ với giá 3.000.000 đồng và 01 (một) kệ tủ để tivi bằng gỗ với giá 1.000.000 đồng. Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt qua định giá có tổng giá Q là 13.500.000 đồng (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, nên bị cáo đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố.

[3] Xét căn cứ quyết định hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Quốc Khánh T có nhân thân xấu, nhiều lần bị Tòa án kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình. Điều đó thể hiện bị cáo có ý thức coi thường pháp luật nên cần áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, quá T điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 175 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên, xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với bà Trần Thị H mua các tài sản từ Nguyễn Quốc Khánh T, nhưng bà Hạnh không biết tài sản do bị cáo T phạm tội mà có, nên không xử lý.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Quốc Q đã nhận lại toàn bộ tài sản. Tại phiên tòa không ai yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Khánh T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc Khánh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (Ngày 25/4/2020).

2. Về trách nhiệm dân sự: Không có ai yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc Khánh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT. Huế;
- VKSND tỉnh TT. Huế;
- Sở Tư pháp TT. Huế;
- PV27 CA tỉnh TT. Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- CA thành phố Huế;
- CC THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NVLQ
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Lê Văn Hạnh